

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN KHOA NỘI

STT	MÃ	DANH MỤC KỸ THUẬT	Phân loại kỹ thuật
		A. HÔ HẤP	
1	2030.02.1	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ	T3
2	2030.02.2	Bơm rửa khoang màng phổi	T3
3	2030.02.4	Chăm sóc lỗ mở khí quản (một lần)	T3
4	2030.02.7	Chọc dò dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm	T3
5	2030.02.8	Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm	T3
6	2030.02.9	Chọc dò dịch màng phổi	T3
7	2030.02.10	Chọc tháo dịch màng phổi	T3
8	2030.02.11	Chọc hút khí màng phổi	T3
9	2030.02.14	Đánh giá mức độ nặng của cơn hen phế quản bằng peak flow meter	T3
10	2030.02.16	Đặt ống dẫn lưu khoang MP	T3
11	2030.02.19	Đo dung tích toàn phổi	T3
12	2030.02.24	Đo chức năng hô hấp	T3
13	2030.02.25	Gây dính màng phổi bằng thuốc/ hóa chất qua ống dẫn lưu màng phổi	T3
14	2030.02.26	Hút dẫn lưu khoang màng phổi bằng máy hút áp lực âm liên tục	T3
15	2030.02.28	Kỹ thuật ho có điều khiển	T3
16	2030.02.29	Kỹ thuật tập thở cơ hoành	T3
17	2030.02.30	Kỹ thuật ho khạc đờm bằng khí dung nước muối ưu trương	T3
18	2030.02.31	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế	T3
19	2030.02.32	Khí dung thuốc giãn phế quản	T3
20	2030.02.33	Lấy máu động mạch quay làm xét nghiệm	T3
21	2030.02.60	Nghiệm pháp đi bộ 6 phút	T3
22	2030.02.61	Rút ống dẫn lưu màng phổi, ống dẫn lưu ổ áp xe	T3
23	2030.02.63	Siêu âm màng phổi cấp cứu	T3
24	2030.02.64	Sinh thiết màng phổi mù	T3
25	2030.02.67	Thay canuyn mở khí quản	T3
26	2030.02.68	Vận động trị liệu hô hấp	T3
		B. TIM MẠCH	
27	2030.02.11	Nghiệm pháp atropin	T3
28	2030.02.11	Siêu âm Doppler mạch máu	T3
29	2030.02.11	Siêu âm Doppler tim	T3
30	2030.02.11	Siêu âm tim 4D	T3
31	2030.02.11	Siêu âm tim cấp cứu tại giường	T3
32	2030.02.12	Sốc điện điều trị các rối loạn nhịp nhanh	T3
		C. THẦN KINH	
33	2030.02.12	Chăm sóc mắt ở người bệnh liệt VII ngoại biên (một lần)	T3
34	2030.02.12	Chọc dò dịch não tủy	T3
35	2030.02.14	Điều trị trạng thái động kinh	T2
36	2030.02.16	Thay băng các vết loét hoại tử rộng sau TBMMN	T3
37	2030.02.16	Theo dõi SPO ₂ liên tục tại giường	T3

38	2030.02.16	Vệ sinh răng miệng bệnh nhân thần kinh tại giường	T3
39	2030.02.16	Xoa bóp phòng chống loét trong các bệnh thần kinh (một ngày)	T3
		D. THẬN TIẾT NIỆU	
40	2030.02.16	Chăm sóc sonde dẫn lưu bể thận qua da/lần	T3
41	2030.02.16	Chăm sóc sonde dẫn lưu tự dịch- máu quanh thận/lần	T3
42	2030.02.17	Chọc dò bể thận dưới hướng dẫn của siêu âm	T3
43	2030.02.17	Chọc hút dịch quanh thận dưới hướng dẫn của siêu âm	T3
44	2030.02.17	Chọc hút nước tiểu trên xương mu	T3
45	2030.02.18	Đặt sonde bàng quang	T3
46	2030.02.19	Đo lượng nước tiểu 24 giờ	T3
47	2030.02.19	Đo áp lực đồ bàng quang thủ công	T3
48	2030.02.23	Rửa bàng quang lấy máu cục	T3
49	2030.02.23	Rửa bàng quang	T3
		D. TIÊU HÓA	
50	2030.02.24	Cho ăn qua ống mở thông dạ dày hoặc hồng tràng (một lần)	T3
51	2030.02.24	Chọc dò dịch ổ bụng xét nghiệm	T3
52	2030.02.24	Chọc tháo dịch ổ bụng điều trị	T3
53	2030.02.24	Đặt ống thông dạ dày	T3
54	2030.02.25	Nội soi thực quản - Dạ dày - Tá tràng qua đường mũi	T3
55	2030.02.31	Rửa dạ dày cấp cứu	T3
56	2030.02.31	Siêu âm ổ bụng	T3
57	2030.02.31	Siêu âm DOPPLER mạch máu khối u gan	T2
58	2030.02.31	Siêu âm DOPPLER mạch máu hệ tĩnh mạch cửa hoặc mạch máu ổ bụng	T2
59	2030.02.31	Siêu âm can thiệp - Đặt ống thông dẫn lưu ổ áp xe	T3
60	2030.02.33	Siêu âm can thiệp - đặt ống thông dẫn lưu dịch màng bụng liên tục	T3
61	2030.02.33	Siêu âm can thiệp - chọc hút ổ áp xe trong ổ bụng	T3
62	2030.02.33	Test nhanh tìm hồng cầu ẩn trong phân	T3
63	2030.02.33	Thụt thuốc qua đường hậu môn	T3
64	2030.02.33	Thụt tháo chuẩn bị sạch đại tràng	T3
65	2030.02.33	Thụt tháo phân	T3
		E. CƠ XƯƠNG KHỚP	
66	2030.02.34	Đo độ nhót dịch khớp	T3
67	2030.02.34	Hút dịch khớp gối	T3
68	2030.02.35	Hút dịch khớp cổ chân	T3
69	2030.02.35	Hút dịch khớp cổ tay	T2
70	2030.02.36	Hút nang bao hoạt dịch	T3
71	2030.02.36	Hút nang bao hoạt dịch dưới hướng dẫn của siêu âm	T2
72	2030.02.36	Hút ổ viêm/ áp xe phần mềm	T3
73	2030.02.36	Hút ổ viêm/ áp xe phần mềm dưới hướng dẫn của siêu âm	T2
74	2030.02.43	Xét nghiệm Mucin test	T3